TAND HUYỆN LẠNG GIANG **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 63/2019/DS-ST
Ngày 15/11/2019
V/v: "Tranh chấp hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠNG GIANG, TỈNH BẮC GIANG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Sang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Thanh Xuân, ông Nguyễn Quang Vinh

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Đỗ Ngọc Tĩnh - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang.

Đại diện Viện kiểm sát huyện Lạng Giang: Ông Trần Văn Mạnh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 15/11/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 120/2019/DS-ST ngày 29 tháng 7 năm 2019 về việc tranh chấp Hợp đồng tín dụng; theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 158A/2019/QĐST-DS ngày 11/10/2019 và quyết định hoãn phiên tòa số 138/2019/QĐST-DS ngày 29/10/2019, giữa:

1. Nguyên đơn: Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng

Người đại diện theo pháp luật: ông Lô Bằng Giang, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng thành viên

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Phạm Thị Mỹ Hạnh, chức vụ: Trưởng nhóm tố tụng, Phòng thu hồi nợ pháp lý, Trung tâm thu hồi nợ, Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng

Địa chỉ: số 02, tòa nhà Ree, số 9 Đoàn Văn Bơ, phường 12, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh

Người được ủy quyền lại: Bà Lê Thị Thu Hiền, sinh năm 1982; bà Lê Thị Lan, sinh năm 1995; bà Đặng Thị Thương Huyền, sinh năm 1994; bà Nguyễn Thị Dung, sinh năm 1989 - Nhân viên văn phòng luật sư Vĩnh Phú, Đoàn luật sư tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: số 35, Lương Văn Can, phường Liên Bảo, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

2. Bị đơn: Anh Lưu Văn D, sinh năm 1991 (vắng mặt)

Địa chỉ: thôn T, xã Th, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và các lời khai tiếp theo đại diện theo ủy quyền nguyên đơn bà Nguyễn Thị Dung trình bày:

Ngày 05/06/2015 anh Lưu Văn D có ký Hợp đồng tín dụng số 20150605-148028-0001 với Công ty tài chính TNHH Một thành viên Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng để vay số tiền là 33,563,225 đồng. Mục đích vay là: tiêu dùng cá nhân. Hình thức vay là: vay tín chấp và không có tài sản bảo đảm. Theo thỏa thuận giữa hai bên thì lãi suất của khoản vay trên là 4.59%/tháng. Phương thức trả nợ là: trả chậm trong thời gian 19 tháng. Tổng số tiền anh Lưu Văn D phải trả cho Công ty tài chính TNHH Một thành viên Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng trong vòng 19 tháng bao gồm cả gốc và lãi là 51,010,000 đồng. Cụ thể là: trong 18 tháng đầu, mỗi tháng anh Lưu Văn D phải trả cho Công ty tài chính TNHH Một thành viên Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng số tiền 2,686,000 đồng, tháng cuối cùng trả 2,662,000 đồng. Kỳ thanh toán là vào ngày 09 hàng tháng, bắt đầu từ ngày 09/07/2015.

Thực hiện hợp đồng anh Lưu Văn D đã nhận đủ số tiền vay. Khi đến kỳ trả nợ, anh Lưu Văn D đã trả cho Công ty tài chính được 13 lần, với tổng số tiền là 34,918,000 đồng. Trong đó, số tiền gốc đã trả là: 19,768,098 đồng; số tiền lãi đã trả là: 15,149,902 đồng. Cụ thể các lần trả nợ được thể hiện tại bảng lịch sử thanh toán.

Kể từ sau ngày 15/07/2016 anh Lưu Văn D không thanh toán bất cứ khoản nào dù Công ty tài chính đã dùng nhiều biện pháp nhắc nhở.

Do vậy, Công ty tài chính TNHH Một thành viên Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng đã có đơn khởi kiện đối với anh Lưu Văn D tại TAND huyện Lạng Giang, đề nghị Tòa án giải quyết buộc anh Lưu Văn D phải hoàn trả Công ty tài chính toàn bộ số tiền còn nợ, tính đến ngày hết hạn hợp đồng tín dụng (09/01/2017) là: 16,092,000 đồng. Trong đó: nợ gốc là: 13,795,127 đồng; nợ lãi là: 2,296,873 đồng.

Đối với khoản tiền lãi phát sinh tính từ ngày hết hạn hợp đồng tín dụng đến khi xét xử thì Công ty tài chính không có bất kỳ yêu cầu. Kể từ ngày có đơn thi hành án, lãi suất sẽ tính theo quy định của bộ luật Dân sự.

Bị đơn anh Lưu Văn D đã được Tòa án giao thông báo thụ lý vụ án; giấy triệu tập; thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải hợp lệ. Nhưng anh D không có văn bản trình bày ý kiến đối với các yêu cầu của nguyên đơn và vắng mặt trong toàn bộ quá trình giải quyết vụ án.

Tòa án đã tiến hành thủ tục hòa giải nhưng anh D đều vắng mặt mà không có lý do nên các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

Tại phiên tòa đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là bà Nguyễn Thị Dung vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

Bị đơn là anh Lưu Văn D vắng mặt lần thứ hai mà không có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu việc tuân theo pháp luật và trình bày quan điểm về việc giải quyết vụ án:

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang tham gia phiên tòa: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký trong quá trình giải quyết vụ án

và của Hội đồng xét xử tại phiên tòa đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn từ khi thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử nghị án thực hiện nghiêm túc, đúng theo quy định của pháp luật. Bị đơn chưa thực hiện nghiêm túc, đúng theo quy định của pháp luật.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng: Buộc anh Lưu Văn D phải trả cho Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng số tiền 16.092.000 đồng, trong đó: tiền gốc là 13.795.127 đồng, tiền lãi là 2.296.873 đồng.

Về án phí: Anh Lưu Văn D phải chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa sau khi tiến hành nghị án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã tiến hành đầy đủ trình tự, thủ tục tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án.Tại phiên tòa đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là bà Nguyễn Thị Dung vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn là anh Lưu Văn D vắng mặt lần thứ hai không có lý do. Vì vậy HĐXX tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bà Dung, ông D theo quy định tại khoản 2 Điều 227; Điều 228; Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Đây là tranh chấp về hợp đồng tín dụng giữa chủ thể có đăng ký kinh doanh với cá nhân anh Lưu Vưn D nên là quan hệ pháp luật dân sự, các bên đã không tự giải quyết được tranh chấp phát sinh, nguyên đơn đã làm đơn khởi kiện theo thủ tục tại Tòa án. Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang giải quyết là phù hợp với quy định của pháp luật và thẩm quyền được qui định tại các Điều 26; Điều 35; Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung tranh chấp:

Ngày 05/6/2015 giữa Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng và anh Lưu Văn D có ký kết Hợp đồng tín dụng số 20150605 - 148028 - 0001. Sau khi vay, anh D đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ hàng tháng từ ngày 15/7/2016. Đến ngày 03/7/2019 Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng gửi đơn khởi kiện ra Tòa án, yêu cầu anh D phải thanh toán trả số tiền gốc và lãi suất phát sinh theo thỏa thuận giữa các bên trong Hợp đồng tín dụng. Vì vậy, việc khởi kiện của Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng là đúng theo quy định tại Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng.

Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thấy: Giữa Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng và anh Lưu Văn D có ký kết Hợp đồng tín dụng 20150605 - 148028 - 0001 ngày 05/6/2015 với số tiền vay là 33.563.225 đồng; mục đích vay là tiêu dùng cá nhân; hình thức vay là vay tín chấp, không có tài sản bảo đảm; lãi xuất vay là 4,59%/tháng; phương thức thanh toán nợ vay: trả chậm trong thời gian 19 tháng. Theo đó, anh D phải thanh toán trả cho Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng số tiền gốc và lãi là 51.010.000 đồng, cụ thể: trong 18 tháng đầu trả số tiền 2.686.000 đồng/ tháng; tháng cuối cùng trả số tiền

2.662.000 đồng. Sau khi vay, anh D đã thanh toán trả được số tiền 34.918.000 đồng và còn nợ số tiền tính đến ngày hết hạn hợp đồng tín dụng (ngày 09/01/2017) là 16.092.000 đồng.

Tại đơn khởi kiện và các lời khai tiếp theo đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là bà Nguyễn Thị Dung yêu cầu anh Lưu Văn D phải thanh toán trả số tiền 16.092.000 đồng, trong đó: tiền gốc là 13.795.127 đồng, tiền lãi là 2.296.873 đồng. Vì vậy, yêu cầu của nguyên đơn về việc yêu cầu anh D thanh toán số tiền nợ gốc, lãi là phù hợp với quy định của pháp luật, nên yêu cầu này cần được chấp nhận.

Đối với khoản tiền lãi phát sinh tính từ ngày hết hạn hợp đồng (ngày 09/01/2017) cho đến ngày xét xử sơ thẩm, Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng không yêu cầu nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Đối với lãi xuất chậm trả: Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng yêu cầu tính lãi xuất chậm trả theo Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự là phù hợp nên cần được chấp nhận.

[4] Về án phí: Anh Lưu Văn D phải chịu toàn bộ tiền án phí theo quy định tại Điều 26 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, nộp tiền án phí, lệ phí Tòa án.

Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng không phải chịu án phí, hoàn trả Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

[5] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 238, Điều 271, khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Áp dụng Điều 353, Điều 357, Điều 463, Điều 466, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 8, Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng; Điều 26 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, nộp tiền án phí, lệ phí Tòa án.

Xử:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng.

Buộc anh Lưu Văn D phải trả cho Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng số tiền tính đến ngày hết hạn hợp đồng tín dụng (ngày 09/01/2017) là 16.092.000 đồng (Mười sáu triệu không trăm chín mươi hai nghìn đồng), trong đó: tiền gốc là 13.795.127 đồng, tiền lãi là 2.296.873 đồng.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải

chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về án phí: Anh Lưu Văn D phải chịu 804.600 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng số tiền 403.000 đồng (Bốn trăm linh ba nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2018/0007037 ngày 29 tháng 7 năm 2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lạng Giang.

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2- Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7, 7a, 7b và 9 - Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 - Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Lạng Giang;
- THADS huyện Lạng Giang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Sang